

Phụ lục**BẢNG TỔNG HỢP MỘT SỐ NỘI DUNG VƯỞNG MẮC TẠI THÔNG TƯ SỐ 121/2025/TT-BTC NGÀY 18/12/2025 CỦA BỘ TÀI CHÍNH**

(Ban hành kèm theo công văn số/CHQ-GSQL ngày/...../2026 của Cục Hải quan)

STT	Điều khoản	Nội dung vướng mắc	Đơn vị gửi	Nội dung trả lời
1.	Điều 22	Sửa đổi, bổ sung Điều 22: Các trường hợp hủy tờ khai a.5) Tờ khai hải quan xuất khẩu đối với hàng hóa mua, bán, thuê, mượn giữa doanh nghiệp nội địa với doanh nghiệp chế xuất (DNCX), doanh nghiệp trong khu phi thuế quan, giữa hai DNCX quá hạn 15 ngày kể từ ngày thông quan hoặc giải phóng hàng nhưng người nhập khẩu không đăng ký tờ khai nhập khẩu đối ứng. Câu hỏi: Nếu quá 15 ngày thì hệ thống Hải quan sẽ tự động hủy Tờ khai xuất khẩu? Trong trường hợp Tờ khai nhập khẩu đã mở nhưng vì lý do nào đó (sai số quản lý nội bộ) mà hệ thống Hải quan không tự nhận diện mà tự động hủy Tờ khai xuất khẩu thì sao? Kính đề nghị quý hải quan xem xét vấn đề này. Đề xuất: Nếu Tờ khai nhập khẩu chưa mở trong vòng 15 ngày thì vẫn cho phép mở Tờ khai nhập khẩu và phạt vi phạm hành chính, chứ không tự động hủy Tờ khai xuất khẩu.	Công ty TNHH Vật liệu Băng keo Nitto Denko (VN)	Đối với các trường hợp hủy tờ khai xuất khẩu tại chỗ, xuất khẩu phi thuế quan quá hạn 15 ngày không có tờ khai nhập khẩu tại chỗ đối ứng, công chức thực hiện rà soát, liên hệ với người xuất khẩu tại chỗ/phi thuế quan và người nhập khẩu tại chỗ/phi thuế quan để xác định việc thực hiện thủ tục nhập khẩu tương ứng. Khi triển khai hệ thống Hải quan số, trước khi thực hiện tự động hủy (trước 5 ngày), hệ thống thông báo cho người khai về việc chưa có tờ khai nhập khẩu đối ứng. Đến thời điểm quá hạn, hệ thống tự động hủy tờ khai xuất khẩu tại chỗ, xuất khẩu phi thuế quan.
2.	Điều 55	Liên quan đến định mức thực tế của sản phẩm, doanh nghiệp sử dụng nhiều nguồn nguyên vật liệu (bao gồm loại hình miễn thuế, chịu thuế nhập khẩu, mua	Công ty TNHH Hải	Đề nghị thực hiện theo quy định tại mẫu số 16/ĐMTT/GSQL (hoặc mẫu số 27)

		hàng hóa đơn VAT). Theo hướng dẫn trước đây (Công văn 5529/TCHQ-TXNK), thì doanh nghiệp tự quản lý và xây dựng nội bộ đối với nguyên vật liệu nhập khẩu đã trả thuế/mua VAT, doanh nghiệp chỉ báo cáo định mức đối với nguyên vật liệu nhập khẩu theo loại hình miễn thuế. Theo hướng dẫn tại cột (9) mẫu 16/ĐMTT/GSQL: Trường hợp nguyên liệu mua trong nước điền “X”; trường hợp nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để trống; trường hợp vật tư không xây dựng được định mức điền “KXDĐM”; trường hợp nguyên liệu, vật tư thu hồi từ sản phẩm tái nhập điền “TH”; trường hợp sửa chữa, tái chế từ sản phẩm tái nhập thì điền “SPTN”. Như vậy mẫu đang hướng dẫn báo cáo định mức cho tất cả các nguồn nhập khẩu, mua nội địa, thu hồi hay sản phẩm tái nhập. Câu hỏi của chúng tôi là doanh nghiệp có phải bắt buộc báo cáo định mức cho toàn bộ các nguồn nguyên vật liệu như trong hướng dẫn của mẫu 16 hay không, hay vẫn được làm theo hướng dẫn tại công văn 5529/TCHQ-TXNK như trước đây.	quan Shinhan	ban hành kèm theo Thông tư số 121/2025/TT-BTC
3.	Điều 55	Liên quan đến báo cáo định mức đối với sản phẩm tái nhập có sử dụng nguyên vật liệu nhập khẩu, doanh nghiệp chúng tôi cũng khá thường xuyên phải tái nhập khẩu sản phẩm chưa qua sử dụng của chính chúng tôi nhưng bị trả lại để sửa chữa, tái chế. Tuy nhiên mỗi sản phẩm nhập về sẽ cần sửa chữa theo tình trạng của mỗi trường hợp, ở mỗi sản phẩm nhập về, nguyên vật liệu sử dụng cho từng sản phẩm, cho từng lần nhập khẩu sẽ là khác nhau. Như vậy, doanh	Công ty TNHH Hải quan Shinhan	Đề nghị thực hiện theo quy định tại Thông tư số 121/2025/TT-BTC, cụ thể: - Doanh nghiệp xây dựng định mức thực tế cho sản phẩm tái nhập kể từ thời điểm phát sinh đến hết năm tài chính theo Điều 55 Thông tư số 121/2025/TT-BTC và nộp cùng báo cáo quyết toán (BCQT);

		ngiệp sẽ có nhiều định mức khác nhau cho cùng một mã sản phẩm. Hiện tại hệ thống khai báo cũng đang chỉ cho phép khai báo một định mức bình quân cho một mã sản phẩm. Vì vậy, chúng tôi đang gặp vướng mắc trong việc phải theo dõi định mức cho từng sản phẩm tái nhập để sửa chữa và khai báo hệ thống. Đề nghị quý Cục hướng dẫn thêm.		- Trường hợp hoạt động sửa chữa, tái chế chuyển tiếp sang năm tài chính tiếp theo thì xây dựng định mức thực tế cho sản phẩm tái nhập từ thời điểm bắt đầu năm tài chính kế tiếp cho đến khi kết thúc hoạt động sửa chữa, tái chế (đã tái xuất, tiêu hủy, thay đổi mục đích sử dụng) và BCQT theo quy định.
4.	Điều 56	Quy định Tổ chức cá nhân thông báo cơ sở sản xuất (CSSX) cho cơ quan Hải quan nơi quản lý cơ sở sản xuất. Vướng mắc: Cơ quan Hải quan và Chi cục hay Đội? Trường hợp là cấp Chi cục thì có được ủy quyền cho Đội trưởng Hải quan ngoài cửa khẩu thực hiện tiếp nhận Thông báo cơ sở sản xuất của Tổ chức cá nhân.	Chi cục HQ KVIV	Cơ quan Hải quan nơi quản lý cơ sở sản xuất là Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu quản lý địa bàn nơi có cơ sở sản xuất của tổ chức, cá nhân.
5.	Điều 56	Trường hợp doanh nghiệp gia công, sản xuất xuất khẩu (SXXK) có trụ sở và cơ sở sản xuất trên địa bàn quản lý của Chi cục Hải quan khu vực IV nhưng đang thực hiện thủ tục hải quan tại Chi cục Hải quan khu vực khác. Trước đây đã thông báo cơ sở sản xuất và được cơ quan hải quan nơi thực hiện thủ tục Hải quan xác nhận đủ điều kiện. Nay theo quy định mới thì doanh nghiệp có phải thông báo cơ sở sản xuất lại cho Chi cục Hải quan quản lý địa bàn nữa hay không?	Chi cục HQ KV IV	Trường hợp thông tin cơ sở sản xuất không có thay đổi thì doanh nghiệp không phải thông báo cơ sở sản xuất lại. Trường hợp thông tin cơ sở sản xuất có thay đổi, doanh nghiệp thông báo thông tin cơ sở sản xuất cho cơ quan Hải quan quản lý địa bàn. Trường hợp cơ sở sản xuất đã được kiểm tra và xác nhận đủ điều kiện thì cơ quan Hải quan quản lý địa bàn không thực hiện kiểm tra lại, trừ các trường hợp phải kiểm tra cơ sở sản xuất theo quy định.

6.	Điều 56	Trường hợp doanh nghiệp A có cơ sở sản xuất tại trụ sở chính trên địa bàn Hưng Yên (HQKV4), 01 cơ sở sản xuất là chi nhánh B thuộc địa bàn quản lý của Hải quan Bắc Ninh (HQKV5), 01 đối tác nhận gia công lại C thuộc địa bàn quản lý của Hải quan Vĩnh Phúc (HQKV2) thì thực hiện thông báo cơ sở sản xuất như thế nào? Thông báo hợp đồng gia công lại cho Hải quan nào?	Hội nghị tập huấn	Trường hợp doanh nghiệp có cơ sở sản xuất thuộc nhiều địa bàn quản lý khác nhau thì cơ sở sản xuất thuộc địa bàn nào thì thông báo cơ sở sản xuất cho cơ quan hải quan quản lý địa bàn đó, cụ thể: - Doanh nghiệp A thông báo cơ sở sản xuất tại trụ sở chính, thông báo hợp đồng gia công lại cho HQKV4. Trường hợp phải kiểm tra cơ sở gia công lại thì HQKV4 trực tiếp đi kiểm tra hoặc đề nghị HQHV2 kiểm tra; - Doanh nghiệp A thông báo cơ sở sản xuất của chi nhánh tại HQKV5, trường hợp phải kiểm tra cơ sở sản xuất thì HQHV5 sẽ thực hiện việc kiểm tra, cập nhật vào hệ thống.
7.	Điều 56	Theo Mẫu số 12/TB-CSSX/GSQL Phụ lục V có liệt kê các mục doanh nghiệp cần khai báo gồm: Tổng số lượng máy móc, dây chuyền trang thiết bị; năng lực sản xuất; tình hình nhân lực. Theo quan điểm của một số đơn vị Hải quan việc thay đổi số lượng máy móc, số lượng nhân lực đồng nghĩa với thay đổi quy mô sản xuất và cần thiết phải thông báo cơ sở sản xuất trước khi nhập khẩu, đưa nguyên liệu, vật tư, máy móc, thiết bị, bán thành phẩm, sản phẩm đến nơi nhận gia công lại, địa điểm lưu giữ. Tuy nhiên, việc thay đổi số lượng máy móc, tăng giảm số lượng nhân lực là việc xảy ra thường ngày của doanh nghiệp trường hợp thay đổi về số lượng nhân viên, số lượng máy móc	Hội nghị tập huấn	Quy mô sản xuất, năng lực sản xuất thường được xác định qua tiêu chí số lượng sản phẩm được sản xuất ra của doanh nghiệp trong một đơn vị thời gian (Năm, quý, tháng, tuần, ngày) trên mẫu số 12/TB-CSSX/GSQL. Trường hợp sự thay đổi máy móc thiết bị nhỏ, nhân lực không làm thay đổi năng lực sản xuất thì doanh nghiệp thông báo chậm nhất vào ngày 10 của quý tiếp theo.

		doanh nghiệp cần phải thông báo cơ sở sản xuất ngay lập tức sẽ gây rất nhiều phiền hà và tốn thời gian của doanh nghiệp. Câu hỏi: Đề nghị Cơ quan Hải quan làm rõ thay đổi quy mô sản xuất là thay đổi tiêu chí nào tại Mẫu số 12/TB-CSSX/GSQL. Việc tăng giảm máy móc, nhân lực có được coi là thay đổi Quy mô sản xuất theo quan điểm của Cơ quan Hải quan? Trường hợp tăng giảm 1 máy móc, 1 công nhân có được coi là thay đổi quy mô sản xuất hay không?		
8.	Điều 57	Tại điều 21 NĐ 167 sửa đổi bổ sung Điều 39 NĐ 08/2015/NĐ-CP quy định tổ chức nhập khẩu hàng hóa để gia công cho thương nhân nước ngoài nhưng thuê tổ chức khác gia công lại toàn bộ hợp đồng gia công (HĐGC) thì thuộc trường hợp kiểm tra CSSX. Câu hỏi là: Nếu tổ chức có nhiều HĐGC nhưng chỉ có 1 HĐGC là thuê gia công lại 100% hoặc tổ chức vừa có hoạt động sản xuất xuất khẩu (SXXK) và Gia công nhưng chỉ có hoạt động gia công là thuê gia công lại 100% thì có thuộc đối tượng kiểm tra CSSX không?	Đại Dương Logistics	Trường hợp thuê gia công lại toàn bộ hợp đồng gia công thì phải kiểm tra CSSX theo quy định tại Khoản 21 Điều 1 Nghị định số 167/2025/NĐ-CP. Cơ quan hải quan kiểm tra sở sản xuất của đơn vị nhận gia công lại toàn bộ HĐGC
9.	Điều 60	Doanh nghiệp làm thủ tục Hải quan tại các Đội Hải quan trên cùng 1 địa bàn. Vậy khi nộp báo cáo quyết toán (BCQT) thì nộp tại Đội Hải quan hay nộp tại Chi cục Hải quan khu vực?	Công ty Fuyu thuộc Foxcon tại Việt Nam	Đối với BCQT năm 2025, doanh nghiệp nộp tại đơn vị hải quan đang quản lý doanh nghiệp. Đối với BCQT các năm tiếp theo, đơn vị tiếp nhận/kiểm tra BCQT do Chi cục Hải quan khu vực phân công.

10.	Điều 60	Về hiệu lực của Thông tư số 121/2025/TT-BTC với báo cáo quyết toán năm 2025. Để đảm bảo sự thống nhất trong thực hiện, tránh phát sinh tình trạng cùng một báo cáo quyết toán năm 2025 nhưng có thể bị áp dụng hai chế độ khác nhau (nộp trước ngày 01/2/2026 thì theo Thông tư số 121/2025/TT-BTC), Công ty kính đề nghị Cục hải quan: - Làm rõ hiệu lực thi hành của Thông tư số 121/2025/TT-BTC đối với báo cáo quyết toán nguyên vật liệu, thành phẩm, định mức thực tế sản xuất năm 2025. - Xem xét bổ sung quy định chuyển tiếp hoặc hướng dẫn cụ thể để doanh nghiệp có căn cứ thống nhất áp dụng	Samsung Việt Nam, Hội nghị tập huấn	Thông tư số 121/2025/TT-BTC có hiệu lực từ ngày 1/2/2026. Do vậy: - Trường hợp năm tài chính của doanh nghiệp (Ví dụ: ngày 31/12 hàng năm) kết thúc trước thời điểm có hiệu lực của Thông tư số 121/2025/TT-BTC thì thực hiện Báo cáo quyết toán năm 2025 theo Thông tư số 38/2015/TT-BTC sửa đổi bổ sung tại Thông tư số 39/2018/TT-BTC; - Trường hợp năm tài chính của doanh nghiệp (Ví dụ: 31/3 hàng năm) kết thúc sau ngày có hiệu lực của Thông tư số 121/2025/TT-BTC thì Báo cáo quyết toán theo Thông tư số 121/2025/TT-BTC.
11.	Điều 60, 61 và 70	Hàng hoá gia công, sản xuất xuất khẩu của DNCX đã xuất khẩu (chưa qua sử dụng) phải tái nhập để sửa chữa, tái chế quy định tại Điều 60, Điều 61 và Điều 70 Thông tư số 121/2025/TT-BTC. Đề nghị hướng dẫn cách thức xây dựng định mức, báo cáo quyết toán đối với sản phẩm tái nhập (SPTN) và sản phẩm xuất khẩu sau sửa chữa, tái chế. Quy trình tóm tắt như sau: - Đối với SPTN được kiểm tra và xác định có lỗi chức năng: Công ty thực hiện sửa chữa lỗi chức năng, không thay thế nguyên vật liệu (NVL); sau khi sửa chữa, SPTN không có sự thay đổi về mã sản phẩm, được xuất kho để xuất khẩu và thực hiện thủ tục hải quan xuất khẩu cho khách hàng ban đầu hoặc	Công ty tập đoàn Samsung Việt Nam	Nội dung công ty vướng mắc và kiến nghị đã được quy định tại Thông tư số 121/2025/TT-BTC, cụ thể: - Phản ánh tăng, giảm lượng sản phẩm tái nhập vào mẫu 15a khi nhập kho, xuất kho. Trường hợp sau khi sửa chữa, tái chế có sinh mã mới thì phản ánh tăng, giảm lượng theo nguyên tắc trên. - Phản ánh tăng, giảm lượng nguyên liệu, vật tư, linh kiện sau khi sửa chữa thu hồi được hoặc xuất kho để sản xuất tại mẫu 15. Trường hợp phát sinh mã bán thành phẩm hoặc cụm linh kiện

cho khách hàng khác nếu khách hàng ban đầu không có nhu cầu tái nhập lại. Lượng SPTN xuất khẩu này được phản ánh tại cột “Lượng sản phẩm xuất khẩu” trong báo cáo quyết toán theo mẫu 15a/BCQT-SP/GSQL.

- **Đối với SPTN được kiểm tra và xác định không phải do lỗi chức năng:** Do việc tiến hành bóc tách, thay thế, sửa chữa sẽ không đảm bảo chất lượng tốt nhất của sản phẩm, vì vậy, công ty thực hiện các biện pháp xử lý như sau:

+ **Trường hợp xác định không tận dụng lại NVL, bán thành phẩm từ SPTN:** Công ty thực hiện xuất kho SPTN để đem đi hủy theo đúng quy định hủy hàng. Lượng này được phản ánh tại cột “Lượng sản phẩm thay đổi mục đích sử dụng, chuyển tiêu thụ nội địa, tiêu hủy” trong báo cáo quyết toán theo mẫu 15a/BCQT-SP/GSQL.

+ **Trường hợp xác định có thể tận dụng lại NVL, bán thành phẩm từ SPTN:** Công ty thực hiện xuất kho SPTN để mang đi bóc tách. Lượng SPTN mang đi bóc tách được phản ánh tại cột “Xuất kho khác” trong báo cáo quyết toán theo mẫu 15a/BCQT-SP/GSQL.

Công ty kiến nghị:

- Toàn bộ các giao dịch nhập – xuất – tồn, quản lý luồng đi của NVL theo từng mã NVL (bao gồm NVL mua mới và NVL được sau khi bóc tách SPTN) và sản phẩm (bao gồm sản phẩm sản xuất ra và sản phẩm tái nhập) theo từng mã sản phẩm được quản lý trên

trung gian thì đăng ký mã mới để phản ánh tăng, giảm tương ứng vào mẫu 15.

- Xây dựng định mức sản phẩm tái xuất (E42) được kết hợp từ nguyên liệu nhập gia công, sản xuất xuất khẩu ban đầu (E11, E15) với nguyên liệu, vật tư, linh kiện, cụm linh kiện thu hồi được từ hoạt động phân rã sản phẩm tái nhập (A31).

- Báo cáo quyết toán theo năm tài chính theo quy định (kèm định mức của sản phẩm tái xuất sau khi sửa chữa, tái chế - E42).

- Theo dõi, xử lý phế liệu, phế phẩm, phế thải từ hoạt động sửa chữa, tái chế, phân rã tương tự như hoạt động gia công, sản xuất xuất khẩu.

- Lưu giữ các hồ sơ, chứng từ theo dõi về quá trình sửa chữa, tái chế, phân rã cho đến khi xuất khẩu, tiêu hủy theo quy định.

		hệ thống SAP và được phản ánh trên sổ sách kế toán, báo cáo quyết toán, định mức thực tế được báo cáo cho cơ quan hải quan và sẽ xuất trình khi có yêu cầu. - Đối với SPTN được kiểm tra và xác định có lỗi chức năng, không có sự thay thế nguyên vật liệu nên công ty xin được sử dụng định mức của sản phẩm xuất khẩu ban đầu (trước khi phải tái nhập về). - Đối với NVL thu hồi được sau khi bóc tách SPTN, được tái sử dụng đưa vào sản xuất, công ty xin được sử dụng định mức thực tế chung cho cả NVL mua mới và NVL thu hồi được sau khi bóc tách tái theo từng mã NVL được quản lý, vận hành trên hệ thống SAP.		
12.	Điều 61	Thắc mắc liên quan Điều 61, khoản 4 về Thủ tục xuất khẩu sản phẩm gia công: Trường hợp sản phẩm gia công làm hàng mẫu, tại chỉ tiêu “mã số quản lý riêng... khai mã “MAUGC”: 1. Đề nghị cơ quan hải quan làm rõ cách hiểu của quy định này; 2. DNCX thực hiện sản xuất xuất khẩu, khi xuất khẩu hàng mẫu có phải khai “MAUGC” tại chỉ tiêu “mã số quản lý riêng” không? 3. Mục đích của việc khai này là gì?	Công ty TNHH Luxshare - ICT	Việc khai MAUGC áp dụng cho trường hợp sản phẩm gia công xuất khẩu làm hàng mẫu (bao gồm cả DNCX gia công). Việc khai báo nhằm mục đích thống kê và phục vụ công tác quản lý. Đề nghị doanh nghiệp căn cứ quy định nêu trên để thực hiện
13.	Điều 64	Khoản 36 Điều 1 Thông tư số 121 /2025/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Điều 64 Thông tư số 38/2015/TT-BTC đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 42 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC như sau: d.1.1) Trước khi tiêu hủy, tổ chức, cá nhân gửi thông báo việc tiêu hủy nguyên liệu, vật tư, bán thành phẩm, thành phẩm;	Hội nghị tập huấn phía Bắc và phía Nam, nhóm các doanh nghiệp ưu	- Đối với các Hải quan khu vực: Thực hiện tiếp nhận thông báo tiêu hủy của doanh nghiệp thông qua thư điện tử hoặc bản giấy. Cách thức tiếp nhận, quản lý, theo dõi thông báo tiêu hủy tương tự cách thức tiếp nhận, quản lý,

		máy móc, thiết bị; phế liệu, phế phẩm theo mẫu số 22a Phụ lục II ban hành kèm Thông tư này thông qua Hệ thống hoặc theo mẫu số 18b/THHH/GSQL Phụ lục V ban hành kèm Thông tư này cho cơ quan hải quan quy định tại điểm b khoản 1 Điều 60 Thông tư này trong trường hợp Hệ thống chưa đáp ứng hoặc gặp sự cố; Nội dung vướng mắc: Hiện nay doanh nghiệp chưa được hướng dẫn, chưa rõ sẽ cần thực hiện quy trình trên hệ thống nào. Câu hỏi: Hiện tại Cơ quan Hải quan đã có quy trình tiếp nhận hồ sơ tiêu hủy theo hình thức tiếp nhận qua hệ thống để tiết kiệm thời gian, chi phí tuy nhiên doanh nghiệp chưa được phổ biến về cách thức tiếp nhận ? Vậy doanh nghiệp sẽ nộp hồ sơ qua hệ thống nào VNACC hay hệ thống nào khác ? Và khi nào hệ thống sẵn sàng đi vào hoạt động ?	tiên (tập đoàn Samsung VN, Brother VN, Intel VN, Canon VN, Panasonic...)	theo dõi hợp đồng gia công lại theo hướng dẫn tại công văn số 1891/TCHQ-GSQL ngày 22/4/2021 của Tổng cục Hải quan. Số tiếp nhận thông báo tiêu hủy cấp theo cấu trúc sau: Mã Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu/TBTH/Năm tiếp nhận thông báo tiêu hủy – Số thứ tự tiếp nhận thông báo tiêu hủy (số tăng dần theo năm dương lịch)/Số lần sửa đổi, bổ sung thông báo (Nếu có). Ví dụ: Thông báo tiêu hủy đầu tiên năm 2026 tại Hải quan Vĩnh Phúc thì cấp số tiếp nhận là: 01PR/TBTH/2026-01. Nếu thông báo này được sửa đổi, bổ sung 1 lần thì cấp số: 01PR/TBTH/2026-01/01. - Đối với các doanh nghiệp: Thông báo mẫu 18b/THHH/GSQL qua hòm thư điện tử hoặc bản giấy cho Đội hải quan nơi quản lý. Phối hợp với cơ quan hải quan trong trường hợp hàng hoá tiêu hủy thuộc diện phải giám sát trực tiếp, cung cấp Biên bản tiêu hủy cho cơ quan hải quan qua hòm thư điện tử hoặc bản giấy trong trường hợp cơ quan hải quan không thực hiện giám sát tiêu hủy.
14.	Điều 64	Trường hợp biểu, tặng cho tổ chức, cá nhân khác tại Việt Nam thì thực hiện thủ tục xuất nhập khẩu tại chỗ theo Điều 86 Thông tư số 121/2025/TT-BTC. Như	Các công ty thuộc tập đoàn	Do hàng hóa gia công thuộc quyền sở hữu của bên đặt gia công nên khi xử lý nguyên vật liệu, máy móc thiết bị, phế

		vậy, không bao gồm trường hợp DNCX mua bán trực tiếp với doanh nghiệp nội địa. Vậy việc mua bán biểu tặng này cần được chỉ định của người đặt gia công hay doanh nghiệp bắt buộc phải khai thay đổi mục đích sử dụng.	Samsung tại Việt Nam và các doanh nghiệp ưu tiên	liệu, phế phẩm phải có sự chỉ định của bên đặt gia công ở nước ngoài. Trường hợp người mua, người được biểu tặng là tổ chức, cá nhân khác tại Việt Nam thì tại thỏa thuận trong hợp đồng gia công phải có điều khoản về tổ chức, cá nhân được mua, biểu tặng. Thủ tục hải quan thực hiện theo quy định về hàng hóa xuất nhập khẩu tại chỗ.
15.	Điều 64	Hàng hóa sẽ được đánh giá thuộc/không thuộc đối tượng giám sát trực tiếp tiêu hủy trên cơ sở nào	Các công ty thuộc tập đoàn Samsung tại Việt Nam và các doanh nghiệp ưu tiên	Đối với tiêu hủy nguyên liệu, vật tư, bán thành phẩm, thành phẩm; phế liệu, phế phẩm; máy móc, thiết bị của doanh nghiệp ưu tiên, cơ quan hải quan quyết định giám sát trực tiếp trên cơ sở áp dụng quản lý rủi ro.
16.	Điều 64	Thông tư không quy định trong trường hợp hàng hóa được sơ hủy trước khi chuyển giao cho đơn vị có đủ chức năng về môi trường để tiêu hủy. Trường hợp sau khi sơ hủy (tiêu hủy bước 1), doanh nghiệp tự phân loại, phần phế liệu có giá trị bán vào nội địa, phần phế thải không có giá trị sử dụng (gồm chất thải công nghiệp thông thường và/hoặc chất thải nguy hại) sẽ tự bàn giao cho Công ty môi trường để xử lý tiếp thì có được coi là phù hợp với quy định tại Thông tư 121/2025/TT-BTC và pháp luật môi trường hay không?	Các công ty thuộc tập đoàn Samsung tại Việt Nam và các doanh nghiệp chế xuất, ưu tiên tại Hội nghị tập huấn phía Bắc và phía Nam	- Về giám sát hải quan đối với doanh nghiệp ưu tiên khi tiêu hủy hàng hóa: Cơ quan hải quan có trách nhiệm phân tích, đánh giá rủi ro trong hoạt động tiêu hủy hàng hóa nhập khẩu để gia công, sản xuất xuất khẩu, doanh nghiệp chế xuất để quyết định hình thức, mức độ giám sát hải quan. Trường hợp cơ quan hải quan tiến hành giám sát trực tiếp thì phải đảm bảo chặt chẽ, khép kín từ khâu đầu đến khâu cuối của quá trình tiêu hủy,

				tránh việc lợi dụng để gian lận thương mại. - Về tiêu hủy, sơ hủy hàng hoá tại doanh nghiệp: Pháp luật môi trường, pháp luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, pháp luật hải quan hiện nay không quy định hoạt động sơ hủy. Do vậy, hoạt động sơ hủy là một bước trong toàn bộ quá trình tiêu hủy theo quy định của pháp luật môi trường. Việc tiêu hủy hàng hoá (gồm thành phẩm, bán thành phẩm, nguyên liệu, vật tư, linh kiện, cụm linh kiện, máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ, phế liệu, phế phẩm, phế thải) phải tuân theo pháp luật môi trường về địa điểm, quy trình, phương thức tiêu hủy. Trường hợp việc tiêu hủy tại doanh nghiệp phù hợp với pháp luật về môi trường thì hàng hoá thu được sau tiêu hủy doanh nghiệp được bán, tiêu thụ nội địa theo quy định.
17.	Điều 74	Liên quan điều 74 quy định chung đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của DNCX theo Thông tư số 121/2025/TT-BTC loại bỏ trường hợp lựa chọn mở hoặc không làm thủ tục hải quan đối với trường hợp hàng hóa đưa vào, đưa ra DNCX để sửa chữa, bảo hành, kiểm tra, kiểm định, kiểm nghiệm, phân loại, đóng gói, đóng gói lại. Đây là hoạt động diễn ra gần như thường xuyên phục vụ hoạt động sản xuất của doanh nghiệp. Mặt khác hàng hóa đưa ra, đưa vào để	Các Công ty thuộc tập đoàn Samsung Việt Nam, Công ty TNHH Fushan Technology	1. Căn cứ quy định tại Điều 18 Luật Hải quan, Điều 5 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 167/2025/NĐ-CP, Điều 26 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP, Điều 74 Thông tư số 121/2025/TT-BTC, DNCX và đối tác được lựa chọn cùng đăng ký tờ khai hải quan hoặc cùng

	sửa chữa, bảo dưỡng, kiểm tra, phân loại, đóng gói, đóng gói lại trong thời gian ngắn có thể chỉ là sáng đưa ra, chiều đã mang vào lại, hoặc trong vài ngày. Hơn nữa theo yêu cầu về kiểm tra chất lượng, chuyên ngành doanh nghiệp cần đưa hàng hóa có yêu cầu đến các cơ quan hữu quan để thực hiện thủ tục chính sách mặt hàng ví dụ như dán nhãn năng lượng. Trường hợp này công ty không xác định được cơ quan hữu quan có mở tờ khai đối ứng với tờ khai của DNCX hay không. Do vậy công ty đề xuất việc bổ sung trường hợp hàng hóa đưa vào, đưa ra của DNCX để sửa chữa, bảo dưỡng, kiểm tra, phân loại, đóng gói, đóng gói lại được lựa chọn làm hoặc không làm thủ tục hải quan nếu thời hạn dưới 30 ngày. Trên 30 ngày làm thủ tục hải quan.	Việt Nam, Công ty Canon Việt Nam, Công ty Panasonic Việt Nam và một số doanh nghiệp tại Hội nghị tập huấn phía Nam	không đăng ký tờ khai hải quan đối với các trường hợp sau: - Hàng hoá đưa vào, đưa ra DNCX để phục vụ các hoạt động quy định tại điểm b khoản 4 Điều 26 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ; - Hàng hoá đưa vào, đưa ra DNCX để phục vụ các hoạt động kiểm tra, kiểm định, kiểm nghiệm, phân loại, R&D; - Hàng hoá luân chuyển, điều chuyển giữa các nhà máy, kho lưu giữ trong nội bộ của một DNCX (chung 01 mã số thuế) hoặc hàng hoá luân chuyển, điều chuyển giữa DNCX với chi nhánh phụ thuộc (không được Công ty mẹ uỷ quyền đăng ký tờ khai hải quan). Cách thức khai báo hải quan như sau: - Trường hợp hàng hóa đưa vào, đưa ra không thay đổi mã số, tên hàng, tính chất, chức năng thì người giao hàng sử dụng mã loại hình G61 - G51, người nhận hàng sử dụng mã loại hình G13 – G23; - Các trường hợp khác, người giao hàng sử dụng mã loại hình E54 – E23, người nhận hàng sử dụng mã loại hình E23 – E54.
--	--	---	---

			- Về chứng từ: Các doanh nghiệp sử dụng phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ khi xuất khẩu; phiếu nhập kho khi nhập khẩu. - Cách thức khai báo: Các doanh nghiệp khai báo số quản lý nội bộ trên tờ khai tương tự trường hợp giao dịch giữa DNCX và nội địa, cụ thể: “#&XKPTQ” trên tờ khai xuất khẩu và “#&NKPTQ#&Số tờ khai xuất khẩu phi thuế quan” trên tờ khai nhập khẩu. Trường hợp hệ thống chưa nâng cấp thì khai báo theo cú pháp hướng dẫn tại công văn 16946/CHQ-GSQL ngày 30/7/2025 của Cục Hải quan. 2. Trường hợp DNCX và đối tác cùng lựa chọn không đăng ký tờ khai hải quan thì phải thông báo bằng văn bản (chỉ thông báo 01 lần theo hợp đồng, phụ lục hợp đồng, đơn hàng, hoặc lệnh điều chuyển, luân chuyển) cho hải quan quản lý DNCX trước khi đưa hàng hoá vào, ra DNCX. Tuân thủ chế độ hoá đơn, chứng từ theo pháp luật về kế toán và xuất trình cho cơ quan có thẩm quyền khi có yêu cầu. 3. Trường hợp DNCX và đối tác là doanh nghiệp ưu tiên (DNCX khác hoặc doanh nghiệp nội địa) thuộc diện phải
--	--	--	---

				đăng ký tờ khai xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định tại Điều 74 thì áp dụng khoản 6 Điều 86 Thông tư số 121/2025/TT-BTC để thực hiện thủ tục hải quan.
18.	Điều 74	Tại Khoản 45 Điều 1 Thông tư số 121/2025/TT-BTC sửa đổi Điều 74 Thông tư số 38/2015/TT-BTC bỏ quy định DNCX được lựa chọn mở tờ khai đối với hàng hóa luân chuyển trong nội bộ DNCX. Câu hỏi là: DNCX thực hiện hoạt động SXKK và gia công, nếu sử dụng NVL nhập khẩu cho SXKK nhưng sử dụng cho hoạt động gia công và ngược lại thì DNCX có phải thực hiện thủ tục xuất nhập khẩu tại chỗ theo quy định tại điều 86 không? (giống quy định tại điều 61 và điều 70 được sửa đổi)	Đại Dương Logistics	Trường hợp hàng hóa nhập khẩu của DNCX (thuộc đối tượng không chịu thuế), sử dụng từ mục đích gia công sang sản xuất xuất khẩu và ngược lại thì không phải thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng từ loại hình sản xuất xuất khẩu sang gia công và ngược lại.
19.	Điều 74	Thủ tục hải quan nếu DNCX đưa hàng hóa, công cụ, dụng cụ ra nội địa để sửa chữa, bảo hành như thế nào? Khi DNCX tạm xuất thì khai báo tờ khai xuất theo hóa đơn thương mại được không? (vì không phải bán hàng nên không có hóa đơn VAT hoặc phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ) Thực tiễn doanh nghiệp: mua khuôn tại Công ty chế xuất A và cho công ty đó mượn để sản xuất. Vì không có sự di chuyển khuôn nên không thể phát hành phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ. Vậy chứng từ thay thế có thể sử dụng trong trường hợp này là gì? (Theo Nghị định số 70/2025/NĐ-CP, thời điểm này cũng không xuất được hóa đơn bán hàng/Hóa đơn GTGT)	Hanwha Aero Engines, Công ty TNHH TOTO Việt Nam, Công ty TNHH MTL Việt Nam, Công ty thuộc đoàn Samsung	- Tùy theo bản chất của hoạt động kinh tế phát sinh và quy định của pháp luật về hoá đơn, chứng từ, DNCX và đối tác có thể sử dụng các chứng từ như: phiếu xuất kho, phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ, hoá đơn bán hàng, hoá đơn thương mại hoặc hoá đơn GTGT. - Đối với các trường hợp DNCX và đối tác đã cùng lựa chọn không làm thủ tục hải quan khi đưa hàng hoá (từ DNCX vào nội địa hoặc ngược lại) trước thời điểm Thông tư số 121/2025/TT-BTC có hiệu lực thì sau ngày 1/2/2026 tiếp tục

		- Doanh nghiệp DNCX và nội địa khi có hoạt động gia công, mua bán, thuê mượn có được lựa chọn nộp hoá đơn thương mại theo quy định tại Điều 16 Thông tư số 121/2025/TT-BTC khi thực hiện thủ tục hải quan quy định tại Điều 75 hay không? - DNCX đưa công cụ, dụng cụ cho DN nội địa sửa chữa trước tháng 02/2026 (Thông tư số 121/2025/TT-BTC có hiệu lực): đã chọn không làm thủ tục hải quan. Nhưng lại nhập lại sau tháng 1/02/2026 khi Thông tư số 121/2025/TT-BTC có hiệu lực, thì lúc nhập lại có phải làm thủ tục hải quan không? Nếu có thì phải làm như thế nào?	Việt Nam, Hội nghị tập huấn phía Bắc và phía Nam	được lựa chọn cùng không làm thủ tục hải quan khi nhận lại hàng hoá.
20.	Điều 75	Điều 75 Thông tư số 121/2025: DNCX là doanh nghiệp ưu tiên và các đối tác có hoạt động mua bán ... với nhau được áp dụng tại khoản 6 điều 86. Vậy trường hợp DNCX không phải doanh nghiệp ưu tiên giao dịch với đối tác là doanh nghiệp ưu tiên thì có được áp dụng khoản 6 Điều 86 không?	SDVN, Công ty TNHH Toto Việt Nam và một số doanh nghiệp tại Hội nghị tập huấn phía Nam	Trường hợp DNCX và doanh nghiệp ưu tiên (bao gồm DNCX khác hoặc doanh nghiệp nội địa) có hoạt động mua bán, gia công, thuê, mượn thì áp dụng quy định tại khoản 6 Điều 86 Thông tư số 121/2025/TT-BTC
21.	Điều 75	Khoản 3 Điều 75 Thông tư số 121/2025/TT-BTC quy định: Một tờ khai nhập khẩu tương ứng 1 tờ khai xuất khẩu. Tuy nhiên trong thực tế: DNCX mua 1 lượng hàng từ DN nội địa nhưng sử dụng cho 2 mục đích: sử dụng trong nhà máy và nguyên liệu phục vụ sản xuất xuất khẩu. Vậy trường hợp này bắt buộc phải tách tờ khai xuất để làm thành 2 tờ khai không?	CN Công ty CP VVMV tại Hà Nội và một số doanh nghiệp tại Hội nghị tập huấn phía Nam	Đề nghị thực hiện theo quy định tại Thông tư số 121/2025/TT-BTC, theo đó: 01 tờ khai xuất khẩu tương ứng với 01 tờ khai nhập khẩu và ngược lại. Trường hợp có tờ khai nhánh thì các tờ khai nhánh phải đối ứng với nhau.

		Trường hợp tờ khai nhánh thì thì có phải sửa đổi số quản lý nội bộ với tờ khai nhánh không?		
22.	Điều 75	DNCX thuê DNCX khác gia công thì DNCX thuê gia công thông báo CSGC lại, Hợp đồng, phụ lục Hợp đồng. Vậy DNCX nhận GC trong trường hợp này có phải thông báo CSGC, Hợp đồng, phụ lục Hợp đồng hay không?	Công ty TNHH Nidec Instrument (Hà Nội)	DNCX nhận gia công lại không có thay đổi thông tin về cơ sở sản xuất do vậy không phải thực hiện thông báo thông tin cơ sở sản xuất.
23.	Điều 75	Khoản 3 Điều 75 Thông tư số 38/2015/TT-BTC được sửa đổi bổ sung bởi Khoản 45 Điều 1 Thông tư số 121/2025/TT-BTC: “Điều 75. Thủ tục hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu; xử lý phế liệu, phế phẩm, phế thải của DNCX 3. Đối với hàng hóa mua, bán, thuê, mượn giữa DNCX với doanh nghiệp nội địa: Doanh nghiệp xuất khẩu thực hiện thủ tục hải quan xuất khẩu, doanh nghiệp nhập khẩu thực hiện thủ tục hải quan nhập khẩu theo loại hình tương ứng theo quy định tại Chương II Thông tư này; một tờ khai xuất khẩu chỉ được tương ứng với một tờ khai nhập khẩu và ngược lại. [...] b) Thủ tục hải quan b.1) Trách nhiệm của người xuất khẩu: b.1.4) Chỉ giao hàng hóa sau khi người nhập khẩu đăng ký tờ khai hải quan nhập khẩu tương ứng.” Câu hỏi: Đề nghị hướng dẫn cụ thể thời điểm giao hàng được tính là thời điểm nào? Là thời điểm hàng hàng thực tế rời kho từ người bán, thời điểm hàng được xác định xuất kho trên hệ thống quản lý, hay thời điểm hàng hóa giao đến cổng/ cửa của người mua?	Hội nghị tập huấn	Theo Luật Thương mại 2005, thời hạn giao hàng, địa điểm giao hàng thực hiện theo thỏa thuận trong hợp đồng của các bên. Do vậy, thời điểm giao hàng căn cứ vào thỏa thuận trong hợp đồng, phụ lục hợp đồng và chỉ được thực hiện sau khi người nhập khẩu đăng ký tờ khai hải quan nhập khẩu tương ứng. Hay nói cách khác, người nhập khẩu chỉ được nhận hàng hóa sau khi đăng ký tờ khai nhập khẩu tại chỗ/ nhập khẩu phi thuế quan.

24.	Điều 75	Khoản 2, Điều 75 TT38/2015/TT-BTC được sửa đổi bổ sung bởi Khoản 46 Điều 1 TT121/2025/TT-BTC về áp dụng thủ tục xuất nhập khẩu tại chỗ của doanh nghiệp ưu tiên và đối tác theo Điều 86. Câu hỏi: Đề xuất cơ quan HQ làm rõ cách thức thực hiện yêu cầu "Trước khi thực hiện việc giao nhận hàng hóa lần đầu, người khai hải quan thông báo cho cơ quan hải quan quản lý hợp đồng/đơn hàng thông qua Hệ thống" nghĩa là thông báo theo từng hợp đồng, hay chỉ thông báo 1 lần cho một nhà cung cấp trước khi thực hiện quy trình khai báo tháng? Hình thức thông báo thông qua hệ thống là như thế nào?	Hội nghị tập huấn phía Bắc và phía Nam	Doanh nghiệp có thể thông báo theo hợp đồng nguyên tắc, hợp đồng chi tiết, phụ lục hợp đồng hoặc từng đơn hàng trên hệ thống. Trường hợp hệ thống chưa đáp ứng, doanh nghiệp thông báo bằng bản giấy hoặc hòm thư điện tử cho cơ quan hải quan. Khi hệ thống đáp ứng, Cục Hải quan sẽ có thông báo hướng dẫn cách thức thông báo chung.
25.	Điều 75	Trường hợp giao dịch giữa hai DNCX, giữa DNCX và nội địa thì số quản lý nội bộ trên tờ khai hải quan sẽ khai báo như thế nào	Hội nghị tập huấn	Trường hợp giao dịch giữa hai DNCX, giữa DNCX và doanh nghiệp không phải DNCX thì khai báo số quản lý nội bộ trên tờ khai như sau: “#&XKPTQ” trên tờ khai xuất khẩu và “#&NKPTQ#&Số tờ khai xuất khẩu phi thuế quan” trên tờ khai nhập khẩu. Trường hợp hệ thống chưa nâng cấp thì khai báo theo cú pháp hướng dẫn tại công văn 16946/CHQ-GSQL ngày 30/7/2025 của Cục Hải quan.
26.	Điều 76	Về Điều 76 (Thông tư số 121/2025/TT-BTC) quy định DNCX thuê DN nội địa gia công Quy định mới: DN nội địa thực hiện thủ tục Hải quan tại cơ quan hải quan quản lý DNCX Ví dụ: DN nội địa (Bắc Ninh); DN Chế xuất (Hải Dương) thì DN nội địa phải thực hiện thủ tục hải quan tại Hải Dương.	V&I logistics Miền Bắc; Công ty TNHH VDS Việt Nam	Đối với các hợp đồng gia công đã thông báo với cơ quan hải quan trước ngày 01/02/2026 và còn hiệu lực thì doanh nghiệp tiếp tục thực hiện theo quy định tại Thông tư số 38/2015/TT-BTC sửa đổi bổ sung tại Thông tư số 39/2018/TT-

		Câu hỏi kiến nghị: Nếu các HĐGC cũ đang còn hạn và DN đang thực hiện thủ tục hải quan tại Bắc Ninh thì xử lý như thế nào? Kiểm tra CSSX của doanh nghiệp tại HQ Bắc Ninh có được chấp nhận tại Hải Dương không? Hay DN phải thực hiện kiểm tra lại?		BTC cho đến cuối kỳ quyết toán năm 2026. Trường hợp cơ sở sản xuất đã được cơ quan hải quan kiểm tra và xác nhận đáp ứng điều kiện thực hiện hoạt động gia công, sản xuất xuất khẩu thì không phải thực hiện kiểm tra lại trừ các trường hợp phải kiểm tra cơ sở sản xuất theo quy định. Trường hợp hệ thống chưa nâng cấp để hải quan nơi đăng ký tờ khai có thể tra cứu thông tin hợp đồng gia công, cơ sở sản xuất trên phạm vi toàn quốc thì khi thực hiện thủ tục hải quan, doanh nghiệp cung cấp cho cơ quan hải quan nơi đăng ký tờ khai các thông tin hợp đồng gia công, cơ sở sản xuất (thông báo cơ sở sản xuất, kết luận kiểm tra cơ sở sản xuất) đã được hải quan nơi có cơ sở sản xuất tiếp nhận và kiểm tra trước đó và chỉ thực hiện thông báo một lần trước khi làm thủ tục hải quan trừ khi có thay đổi các thông tin đã thông báo.
27.	Điều 76	- Theo khoản 2 Điều 56 Thông tư số 38/2015/TT-BTC, được sửa đổi bởi điều 29 Thông tư số 121/2025/TT-BTC thì có quy định: Trước khi thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu nguyên liệu vật tư, thiết bị, máy móc phục vụ hợp đồng/phụ lục hợp đồng gia công với thương nhân nước ngoài hoặc với DNCX, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thông báo hợp	Công ty TNHH FUKOKU Việt Nam	Khoản 47 Điều 1 Thông tư số 121/2025/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Điều 76 Thông tư số 38/2015/TT-BTC quy định: Trường hợp DNCX thuê DNCX khác gia công: DNCX thuê gia công thông báo cơ sở gia công lại, hợp đồng/Phụ lục hợp đồng gia công lại.

		đồng/phụ lục hợp đồng gia công cho cơ quan hải quan và số tiếp nhận hợp đồng gia công, phụ lục hợp đồng gia công được khai trên tờ khai xuất khẩu, nhập khẩu nguyên liệu, vật tư, linh kiện, máy móc, thiết bị và sản phẩm để thực hiện hợp đồng gia công, phụ lục hợp đồng gia công tại ô giấy phép xuất khẩu, giấy phép nhập khẩu. Tuy nhiên theo Điều 76 thì nếu DNCX thuê DNCX gia công thì DNCX thuê gia công phải khai báo HĐGC. Vậy câu hỏi ở đây là DNCX nhận gia công cho DNCX khác thì có cần khai báo HĐGC không? Với những NVL tự cung ứng thì chúng tôi có cần điền số HĐGC/PL HĐGC trên tờ khai không?		DNCX nhận gia công lại cho DNCX không phải thực hiện thủ tục hải quan khi giao, nhận hàng hóa phục vụ hợp đồng gia công.
28.	Điều 76	Khoản 1 Điều 76 về DNCX thuê DN nội địa gia công: Quy định DNCX không phải thực hiện thủ TTHQ. Vậy DNCX có phải thực hiện: + Thông báo gia công lại theo điều 62 + Thực hiện báo cáo quyết toán riêng cho hoạt động gia công + Thông báo bổ sung CSSX Khoản 3 Điều 76: DNCX thuê DNCX gia công hiện tại DNCX đang thực hiện thuê gia công trước thời điểm TT121 hiệu lực, vậy khi thông tư có hiệu lực DN có phải thực hiện bổ sung không?	CN Công ty CP VVMV tại Hà Nội	- DNCX thuê doanh nghiệp nội địa gia công thì: + DNCX không phải thông báo hợp đồng gia công lại; + DNCX báo cáo quyết toán cho hoạt động gia công; + DNCX thông báo bổ sung mẫu 12/TB-CSSX/GSQL về việc đưa hàng hoá gia công lại; - DNCX thuê doanh nghiệp nội địa hoặc DNCX khác gia công (đang thực hiện từ trước thời điểm Thông tư số 121/2025/TT-BTC có hiệu lực) thì được tiếp tục thực hiện như trước khi Thông tư 121/2025/TT-BTC có hiệu lực cho đến kỳ Báo cáo quyết toán năm 2026.

				DNCX thuê gia công lại cập nhật, bổ sung thông tin về cơ sở gia công lại theo mẫu 12/TB-CSSX/GSQL theo quy định tại Điều 56 Thông tư số 121/2025/TT-BTC.
29.	Điều 80	Công ty là DNCX có mở 1 chi nhánh phụ thuộc (chi nhánh chưa phải là DNCX do nằm trong cụm công nghiệp) cùng địa bàn quản lý của cơ quan Hải quan. Do nhu cầu sx tăng cao nhưng diện tích nhà xưởng không đủ để mở rộng kho lưu trữ hàng hóa nên DNCX đã xây dựng 1 nhà kho riêng tại chi nhánh phụ thuộc. Nếu nhà kho riêng đó đáp ứng hết các điều kiện kiểm tra giám sát của cơ quan Hải quan đối với kho lưu giữ hàng hóa ngoài KCX, KKT thì DNCX có được phép ký hợp đồng mượn kho của chi nhánh (trong khi cùng tư cách pháp nhân) để mượn kho đó lưu giữ hàng hóa là nguyên liệu, sản phẩm, vật tư của DNCX không?	Công ty TNHH Sakurai VN	Thực hiện theo thủ tục thuê kho bên ngoài của DNCX tại Điều 80 Thông tư số 121/2025/TT-BTC
30.	Điều 80	Trường hợp DNCX thuê kho thường nằm trong khu công nghiệp, khu kinh tế nơi có trụ sở, cơ sở SX của DNCX thì thủ tục gửi hàng và quản lý kho lưu giữ hàng hóa thực hiện như thế nào?	Công ty TNHH FT INDUSTRIE S VIỆT NAM	Thủ tục DNCX thuê kho nằm trong khu công nghiệp, khu kinh tế để lưu giữ hàng hoá thực hiện theo quy định tại Điều 80 Thông tư số 38/2015/TT-BTC sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 121/2025/TT-BTC.
31.	Điều 80	Theo thông tư mới, dùng từ “lưu giữ hàng hóa” chứ không phải “lưu giữ nguyên liệu, vật tư, sản phẩm”. Do vậy có thể hiểu có thể lưu trữ thiết bị không?	Công ty TNHH Luxshare ICT	Hàng hóa bao gồm nguyên liệu, vật tư, thành phẩm, bán thành phẩm, linh kiện, cụm linh kiện, máy móc, thiết bị.

32.	Điều 86	Thủ tục XNK tại chỗ Điểm 6 mục 53 Điều 1 Thông tư số 121/2025/TT-BTC quy định: “4. Thời hạn làm thủ tục hải quan: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày hàng hóa xuất khẩu thông quan hoặc giải phóng hàng, người nhập khẩu tại chỗ phải làm thủ tục hải quan” Trường hợp tờ khai xuất khẩu tại chỗ phải kiểm tra thực tế hàng hóa (luồng đỏ) thì sau khi hàng hóa được kiểm tra xong và thông quan hoặc giải phóng hàng thì người nhập khẩu mới được làm thủ tục hải quan và nhận hàng. Như vậy, người xuất khẩu tại chỗ phải lưu giữ hàng hóa trên phương tiện vận tải là xe tải, hoặc container (trường hợp kiểm tra hàng hóa tại địa điểm kiểm tra tập trung) ... chờ đến khi tờ khai xuất được xử lý thông quan trên hệ thống, sau đó người nhập khẩu tại chỗ đăng ký hải quan nhập khẩu tại chỗ tương ứng, người xuất khẩu tại chỗ mới được giao hàng. Do đó, sẽ phát sinh thêm chi phí lưu giữ phương tiện vận chuyển, hàng hóa giữa thời gian tờ khai xuất khẩu được thông quan/ giải phóng hàng và tờ khai nhập khẩu tại chỗ được đăng ký.	Công ty TNHH FT INDUSTRIE S VIỆT NAM	Đề nghị Công ty căn cứ quy định, phối hợp với bên nhận hàng, đối chiếu với thực tế sản xuất kinh doanh để thực hiện đúng quy định.
33.	Điều 86	Thủ tục XNK tại chỗ: Trường hợp Hàng hóa mua bán, thuê, mượn giữa doanh nghiệp chế xuất tại Việt Nam với thương nhân nước ngoài và được thương nhân nước ngoài chỉ định giao, nhận hàng hóa với doanh nghiệp khác tại Việt Nam (tức là DNCX có phát sinh hoạt động xuất nhập khẩu tại chỗ) thì công ty phải khai báo chỉ tiêu số quản lý nội bộ như thế nào: “#&XKPTQ” và “#&NKPTQ#& Số tờ khai xuất khẩu tương ứng của doanh nghiệp xuất khẩu (11	Công ty TNHH FT INDUSTRIE S VIỆT NAM	Đề nghị doanh nghiệp đối chiếu thực tế giao dịch với quy định về hàng hóa xuất nhập khẩu tại chỗ tại Điều 47a Luật số 90/2025/QH15. Trường hợp DNCX có phát sinh hoạt động xuất nhập khẩu tại chỗ thì sử dụng cú pháp: “#&XKTC” và “#&NKTC#& số tờ khai hải quan xuất khẩu tại chỗ tương ứng (11 ký tự đầu).

		ký tự đầu)”? Hay là: “#&XKTC” và “#&NKTC#& số tờ khai hải quan xuất khẩu tại chỗ tương ứng (11 ký tự đầu)?		
34.	Điều 86	Hàng tái xuất: Xuất ra nước ngoài và xuất khu PTQ. Vậy DN khi nhập khẩu nguyên liệu gia công theo chỉ định của đối tác thuê gia công từ DN nội địa và sau đó đối tác chỉ định tái xuất lại cho chính DN nội địa đó thì có được phép không?	Công ty TNHH Sakurai VN	Theo quy định tại Điều 47a Luật số 90/2025/QH15 thì trường hợp hàng hóa giao, nhận tại Việt Nam theo chỉ định của thương nhân nước ngoài theo hợp đồng mua bán, gia công, thuê, mượn giữa các doanh nghiệp Việt Nam với thương nhân nước ngoài thì thực hiện thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ.
35.	Điều 86	Khoản 6 Điều 86: Theo quy định khi mua bán với DNU'T thực hiện thông báo trước khi thực hiện giao nhận lần đầu. Các trường hợp đang thực hiện đang dở thì thực hiện như nào?	CN Công ty CP VVMV tại Hà Nội	Các hợp đồng/đơn hàng đã thực hiện trước thời điểm 01/02/2026 thì tiếp tục thực hiện theo quy định tại Thông tư số 38/2015/TT-BTC sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 39/2018/TT-BTC cho đến kỳ Báo cáo quyết toán năm 2026.
36.	Điều 86	Theo Điều 86 – Thông tư số 38/2015/TT-BTC sửa đổi bởi khoản 58 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC “được quyền giao nhận trước, mở Hải quan sau” có được hiểu là “sử dụng hàng hóa trước và mở tờ khai Hải quan sau không?”	Công ty Toyota VN	Khoản 6 Điều 86 Thông tư số 38/2015/TT-BTC sửa đổi bổ sung tại Khoản 53 Điều 1 Thông tư số 121/2025/TT-BTC quy định: "Người khai hải quan được sử dụng hàng hóa sau khi thực hiện giao nhận hàng hóa".
37.	Điều 86	1. Hình thức thông báo hợp đồng như thế nào? 2. Trường hợp sửa đổi hợp đồng, không nhập khẩu đủ số lượng theo hợp đồng ban đầu thì doanh nghiệp phải xử lý hoặc làm thông báo gì nữa không? Việc	Công ty TNHH Luxshare - ICT	Doanh nghiệp có thể thông báo theo hợp đồng nguyên tắc, hợp đồng chi tiết, phụ lục hợp đồng hoặc từng đơn hàng trên hệ thống của doanh nghiệp. Thông báo

		thông báo này do DNUT thông báo hay do đối tác của DNUT thông báo?		qua hệ thống hoặc bản giấy hoặc hòm thư điện tử của cơ quan hải quan quản lý. Trường hợp thực hiện thủ tục xuất khẩu, nhập khẩu tại cùng một cơ quan hải quan thì người giao hàng thông báo. Trường hợp làm thủ tục tại các cơ quan hải quan khác nhau thì cả người giao, người nhận hàng hoá thông báo cho cơ quan hải quan nơi thực hiện thủ tục xuất khẩu, nhập khẩu.
38.	Điều 86	Căn cứ điểm 2, mục 19, Điều 1 của Nghị định 167/2025/NĐ-CP quy định: “Điều 35. Thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ 2. Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ phải làm thủ tục hải quan; được giao, nhận hàng hóa trước làm thủ tục hải quan sau hoặc được làm thủ tục hải quan trước giao, nhận hàng hóa sau; chịu sự kiểm tra, giám sát hải quan từ khi giao, nhận hàng hóa đến khi hoàn thành thủ tục hải quan hoặc từ khi làm thủ tục hải quan cho đến khi hoàn thành việc giao, nhận hàng hóa” Điểm 5.a.4, mục 53 Điều 1 Thông tư 121/2025/TT-BTC quy định: “Điều 86. Thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ: a.4) Chỉ giao hàng hóa sau khi người nhập khẩu đăng ký tờ khai hải quan nhập khẩu tại chỗ tương ứng;” Quy định tại Điểm 2, mục 19, Điều 1 của 167/2025/NĐ-CP có sự khác biệt với hướng dẫn tại Điểm 5.a.4, mục 53 Điều 1 Thông tư số 121/2025/TT-BTC, nếu doanh nghiệp có phát	Công ty TNHH FT INDUSTRIE S VIỆT NAM, Hội nghị tập huấn phía Bắc và phía Nam	Nội dung quy định tại khoản 2 Điều 35 Nghị định số 167/2025/NĐ-CP về nội dung “được giao nhận hàng hoá trước, làm thủ tục hải quan sau” hiện nay chỉ áp dụng với doanh nghiệp ưu tiên và đối tác có hoạt động gia công, mua bán, thuê, mượn, giao nhận hàng hoá với doanh nghiệp ưu tiên quy định tại khoản 6 Điều 86 Thông tư số 121/2025/TT-BTC.

		sinh hoạt động xuất nhập khẩu tại chỗ thì sẽ phải thực hiện theo quy định của Nghị định 167/2025/NĐ-CP hay Thông tư số 121/2025/TT-BTC?		
39.	Phụ lục 1	Cách thức khai báo mã số thuế của người được chỉ định giao hàng (nêu tại chỉ tiêu 1.19 trên tờ khai nhập khẩu tại chỗ, giao dịch giữa DNCX và nội địa), người được chỉ định nhận hàng (tại chỉ tiêu 2.18 trên tờ khai xuất khẩu tại chỗ, giao dịch giữa DNCX và nội địa).	Hội nghị tập huấn	- Đối với tờ khai nhập khẩu: Khai báo mã số thuế người được chỉ định giao hàng tại Việt Nam (doanh nghiệp mở tờ khai xuất khẩu tại chỗ/ xuất khẩu phi thuế quan) trên ô Tên người xuất khẩu (Chỉ tiêu 1.20). Ví dụ: Công ty TNHH ABC (MST: 0123456789); - Đối với tờ khai xuất khẩu: Khai mã số thuế người được chỉ định nhận hàng tại Việt Nam (doanh nghiệp mở tờ khai nhập khẩu tại chỗ/ nhập khẩu phi thuế quan) trên ô Tên người nhập khẩu (Chỉ tiêu 2.19). Ví dụ: Công ty TNHH ABC (MST: 0123456789);
40.	Phụ lục 1	Cách thức khai báo tên người nước ngoài chỉ định giao hàng tại Việt Nam trên tờ khai xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ, xuất khẩu nhập khẩu phi thuế quan. Tại chỉ tiêu số 2.12. Tên người xuất khẩu yêu cầu khai: Trường hợp xuất khẩu tại chỗ nhập như sau: Nhập tên người xuất khẩu tại chỗ/tên người nước ngoài chỉ định giao hàng tại Việt Nam (được viết tắt tên người chỉ định giao hàng); Vướng mắc: Không khai được /tên người nước ngoài chỉ định giao hàng tại Việt Nam tại chỉ tiêu thông tin này do Tên người	Hội nghị tập huấn	- Đối với tờ khai xuất khẩu: Nhập tên người nước ngoài chỉ định giao hàng tại Việt Nam tại ô Tên người ủy thác xuất khẩu (Chỉ tiêu 2.17 trên tờ khai xuất khẩu tại chỗ/nhập khẩu phi thuế quan). - Đối với tờ khai nhập khẩu: Nhập tên người nước ngoài chỉ định giao hàng tại Việt Nam tại ô Tên người ủy thác xuất khẩu (Chỉ tiêu 1.24 trên tờ khai nhập khẩu tại chỗ/nhập khẩu phi thuế quan);

		xuất khẩu cần đăng ký phù hợp với mã người xuất khẩu.		
--	--	---	--	--

16